TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 60/2019/QĐST-DS	*N, ngày 16 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 259/2019/TLST-DS ngày 26 tháng 8 năm 2019,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1957;

ĐKTT: Số 01, tổ 6, đường L, khóm 2, phường C, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Vũ Thanh Toàn, sinh năm 1982 (Văn bản ủy quyền ngày 10/8/2019).

* **Bị đơn:** Ông **Phong Minh Trường V**, sinh năm 1982;

Địa chỉ: 13A đường P, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phong Minh Trường V có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn H số tiền nợ gốc là 4.525.000.000đồng và tiền lãi tính từ ngày 01/02/2012 đến thời điểm khởi kiện là 2.075.000.000đồng. Tổng cộng số tiền gốc và lãi mà bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn là 6.600.000.000 đồng *(Sáu tỷ, sáu trăm triệu đồng).*

Kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa trả số tiền trên thì bị đơn phải chịu lãi suất phát sinh đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

- Về thời gian và phương thức thanh toán: Các đương sự thống nhất giải quyết tại Cơ quan Thi hành án.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Nguyên đơn - Ông Nguyễn Văn H thuộc trường hợp không phải nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo điểm đ, khoản 1, điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

+ Bị đơn - Ông Phong Minh Trường V phải chịu 57.300.000đồng *(Năm mươi bảy triệu, ba trăm ngàn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận N;
- Thi hành án quận N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Thị Huệ